

Bản án số: 225/2022/HS-PT
Ngày 21/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Vũ Ngọc Huynh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Lương A S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lương A S, tên gọi khác: Không, sinh năm 1981, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Số nhà 225; Khu phố 3, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương A H, (đã chết) và con bà Lai Thị C, sinh năm 1967. Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ 5, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2020 cho đến nay. (Có mặt)

Bào chữa cho bị cáo theo quy định của pháp luật: Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tp Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị hại: Anh Lương Biên C, sinh năm: 1977 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Bà Ngô Thị T, Sinh năm 1956; Ông Lương Văn N, sinh năm 1956; Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1973;

Cúng trú tại: Tổ 8, Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lương Thị L, sinh năm 1969;

Trú tại: Tổ 8, Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

Kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo Lương A S kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 23 tháng 10 năm 2020, ông Ngô Văn Tr, ngụ tại ấp S, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai tổ chức tiệc nhóm họ, đề trưa ngày 24 tháng 10 năm 2020 sẽ tổ chức tiệc cưới cho con gái ông Tr là chị Ngô Thị Thu Th. Ông Tr mời bạn bè và họ hàng đến dự tiệc, trong đó có Lương A S và anh Lương Biên C, sinh năm 1977, ngụ tại ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (S và C là anh em con chú con bác và đều là cháu họ của ông Tr). Trong tiệc nhóm họ, S gặp các anh Lưu Minh Th (tên gọi khác là Th1), sinh năm 1964, ngụ tại ấp S, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; anh Trần Thanh S (tên gọi khác là N), sinh năm 1978, ngụ tại ấp S, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Sáng rủ anh Th, anh S đến thành phố L nhậu tiếp. Đến khoảng hơn 24 giờ cùng ngày, S cùng anh Th, anh S quay lại tiệc nhà ông Tr, thấy một số người vẫn ngồi nhậu. S đi bộ từ ngoài vào trong rạp cưới, S nhìn thấy 01 con dao gấp (loại dao có lưỡi dao gấp vào cán dao, có nút bấm khi bấm lưỡi sẽ bật ra thành con dao mũi nhọn dài khoảng 20cm nằm dưới đất nên S lấy con dao bỏ vào túi quần. Sau đó, S đi lại bàn của anh Lương Biên C và mọi người đang ngồi nhậu. Trong lúc ngồi nhậu, anh C hỏi S: “Mày có tin tao đánh mày không”, S nói lại: “Em có làm gì sai đâu mà anh đòi đánh em”, rồi hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Thấy vậy, anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1976 (con trai ông Tr) cùng mọi người đến can ngăn nhưng cả hai vẫn tiếp tục cãi nhau. Anh Đ thấy S và C cãi chửi nhau tại đám cưới em gái mình và can ngăn không được nên bực tức đi ra sau nhà lấy 01 cái cuốc dài khoảng 01m đi lên phía trước để hù dọa đuổi S và C ra ngoài không cho đánh nhau, thấy anh Đ cầm cuốc thì anh Trần Thanh S liền lấy cây cuốc và ôm giữ anh Đ lại. Lúc này, anh C dùng tay đâm 02 cái vào mặt của S (không gây thương tích) nên S dùng dao đâm 01 nhát trúng vùng ngực của anh C. Hậu quả, anh C được đưa đi cấp cứu thì chết.

Sau khi gây án Lương A S đến nhà vợ chồng anh Lương A S1 (em trai của S), chị Nguyễn Thị Y, ngụ tại ấp S, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai kể lại sự việc cho vợ chồng anh S1 nghe. Sau đó, S đến Cơ quan Công an đầu thú và đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2513/KLGD-PC09 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Dấu hiệu chính: Vết rách da hình bầu dục vùng ngực, mép gọn, một đầu nhọn, một đầu tù; hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; thủng xương ức, rách bao màng ngoài tim, trong bao màng ngoài tim có nhiều máu loãng lẫn máu cục, rách gốc tĩnh mạch chủ.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương vùng ngực, thủng tim
- Hung khí: Vật sắc nhọn

- Cơ chế hình thành thương tích: Nạn nhân bị vật sắc nhọn tác động trực tiếp vào vùng ngực theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới xuyên vào khoang lồng ngực, làm thủng gốc tĩnh mạch chủ.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 831/ĐC.2020, ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Giám định viên Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu máu của Lương Biên C sinh năm 1977 ngụ B, L, Đồng Nai như sau:

- Nồng độ Ethanol: 326,0mg/100ml
- Nồng độ Methanol: 2,05mg/100ml

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị S2, ông Lương Văn N và bà Ngô Thị T là vợ, cha và mẹ của anh Lương Biên C yêu cầu bị cáo Lương A S phải bồi thường về chi phí mai táng, cấp dưỡng nuôi 02 người con chung của chị S2 và anh C là các cháu: Lương Thị Thu H sinh ngày 03 tháng 11 năm 2004 và cháu Lương Thiện Đ sinh ngày 12 tháng 3 năm 2012 đến tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật. Chị Lương Thị L là chị ruột của bị cáo Lương A S đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) để khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại.

Vật chứng vụ án: Đối với con dao S dùng để đâm anh C tử vong, S khai sau khi dùng dao đâm anh C, S mang theo dao bỏ đi, trên đường đi S làm rớt con dao không rõ địa điểm nên không thu hồi được.

Cáo trạng số 4007/CT-VKS-P2 ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lương A S về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Lương A S** phạm tội “Giết người”.

1. Áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Quyết định hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo **Lương A S 16 (mười sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 16/12/2021, bị cáo Lương A S kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lương A S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử. Bị cáo kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội quay trở về phụng dưỡng cha mẹ già.

Phản tranh luận

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HS-ST của Tòa án nhân dân Tỉnh Đồng Nai đã tuyên xử bị cáo Lương A S về tội “Giết người” là đúng người, đúng tội. Hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Khi xét xử Tòa án sơ thẩm áp dụng hình phạt 16 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư của bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Luật sư đồng ý với quan điểm về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên đề nghị xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị hại cũng có phần lỗi, ngoài ra do bị cáo có uống rượu nên khó kiểm soát được hành vi của mình, bị cáo không cố ý, không lường trước được hậu quả, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo xin giảm nhẹ để mong muốn quay về phụng dưỡng cha mẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo Lương A S trình bày: Đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không bào chữa gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân Tỉnh Đồng Nai đã thực hiện đúng qui định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai người làm chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 01 giờ ngày 24 tháng 10 năm 2020 tại nhà ông Ngô Văn Tr, ở ấp S xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, do đã uống rượu bia nên giữa anh Lương Biên C và bị cáo Lương A S xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Khi bị anh C dùng tay nắm 02 cái vào mặt của S thì S bực tức dùng dao đâm 01 nhát trúng vùng ngực của anh C, làm anh C tử vong do sốc mất máu do vết thương vùng ngực, thủng tim.

Hành vi của bị cáo Lương A S đã phạm vào tội “Giết người” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Bị cáo cho rằng không có ý định tước đoạt sinh mạng của người khác. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi bị cáo là người đã trưởng thành biết rõ việc dùng dao đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại là xâm phạm đến tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn làm. Hậu quả là người bị hại đã chết.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tuyên xử của bị cáo Lương A S 16 năm tù về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt nhưng bị cáo lại sử dụng hung khí nguy hiểm tước đi sinh mạng của người bị hại. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhất đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ tài liệu chứng cứ đã tuyên mức hình phạt 16 năm tù đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình thêm chứng cứ hay tình tiết giảm nhẹ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đồng ý với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lương A S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

[4] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

I/ Không chấp nhận nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lương A S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 94/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tuyên bố bị cáo **Lương A S** phạm tội “Giết người”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lương A S 16 (mười sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2020.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lương A S 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

II/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lương A S phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TTG công an tỉnh Đồng Nai;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu (Án BĐA).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên